TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 501/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận B, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 472/2018/ TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- Bà Trương Thị Minh H, sinh năm 196x
- Ông Phi Quyết Ch, sinh năm 195x;

Cùng địa chỉ: 105 Đường số x, khu T, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trương Thị Minh H và ông Phi Quyết Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Minh H và ông Phi Quyết Ch thuận tình ly hôn (Giấy công nhận kết hôn số A, quyển số 01/bb ngày 15 tháng 02 năm bb do Ủy ban nhân dân Phường 19, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Ông Phi Quyết Ch và bà Trương Thị Minh H có 02 (hai) con chung, họ tên là:

1. Phi Hùng Tr, sinh ngày 02 tháng 02 năm 198x (Đã trưởng thành);

2. Phi Thị Long A, sinh ngày 04 tháng 3 năm 198x (Đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Minh H và ông Phi Quyết Ch chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0025xx1 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Bà H, ông Ch đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.
- Thư ký Việt Phương.

Hoàng Thị Bích Thảo